

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/DS-ST.

Ngày 04-5-2021.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thành Đông.

- Ông Dương Văn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2021/TLST-DS, ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXX-ST ngày 29/3/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Tòa nhà C số 1XX, đường Đ, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại theo ủy quyền: Ông Lê Thành N – Phó Giám đốc chi nhánh Sóc Trăng kiêm Giám đốc phòng giao dịch A trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần V – Chi nhánh Sóc Trăng. (có mặt)

Địa chỉ: Số XX, đường N, khóm C, phường D, thị xã M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Danh Kim G, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 01 năm 2021 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện ủy quyền nguyên đơn ông Lê Thành N trình bày:

Ngày 03/11/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần V có ký kết hợp đồng tín dụng với ông Danh Kim G, hợp đồng tín dụng số: HDTD 883201700200, nội dung Ngân hàng giải ngân cho ông G vay số tiền là 300.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, phương thức cho vay từng lần, kỳ hạn trả nợ gốc chia làm 60 kỳ, 59 kỳ đầu mỗi kỳ trả 5.000.000 đồng, trả cố định vào ngày 20 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 20/12/2017, kỳ cuối trả hết số tiền còn lại vào ngày hợp đồng tín dụng hết hạn là ngày 02/11/2022, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất cho vay 12.5%/năm và được điều chỉnh định kỳ theo lãi suất cho vay của Ngân hàng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn; cho vay không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông G đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, từ ngày 20/12/2019 ông G không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng theo phân kỳ, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với ông G đôn đốc trả nợ và thông báo nợ quá hạn cho ông G nhưng ông G không thanh toán nợ.

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng đã ký thì ông G đã vi phạm Điều 9 Hợp đồng tín dụng, không thực hiện trả nợ đúng hạn. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Danh Kim G có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 206.956.589 đồng (trong đó nợ gốc 170.000.000 đồng, lãi trong hạn 23.762.781, lãi quá hạn là 13.193.808 đồng).

Bị đơn ông Danh Kim G: Không có văn bản trình bày ý kiến.

Quan điểm kiểm sát của đại diện Viện kiểm sát như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả tiền vay tổng cộng là 206.956.589 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn ông Danh Kim G vắng mặt không có lý do, nhận thấy đây là phiên tòa lần thứ hai, đương sự đã được triệu tập hợp lệ, căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Danh Kim G.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng cổ phần V yêu cầu bị đơn ông Danh Kim G trả 206.956.589 đồng (trong đó nợ gốc 170.000.000 đồng, lãi trong hạn 23.762.781, lãi quá hạn là 13.193.808 đồng). Bị đơn ông Danh Kim G không có văn bản trình bày ý kiến. Hội đồng xét xử xét thấy theo tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp thể hiện giữa Ngân hàng và ông Danh Kim G có ký kết hợp đồng tín dụng số: HDTD 883201700200 ngày 03/11/2017, Ngân hàng cũng đã giải ngân cho ông G số tiền 300.000.000 đồng. Từ khi vay ông G trả nợ đúng theo phân kỳ đã thoả thuận là vốn trả 5.000.000 đồng/tháng, lãi trả hàng tháng cố định vào ngày 20 hàng tháng, tuy nhiên kể từ ngày 20/12/2019 ông G vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không thực hiện trả vốn, lãi theo phân kỳ đã thoả thuận, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự quy định bên vay phải có nghĩa vụ trả đủ tiền khi đến hạn, như vậy ông G không thanh toán trả nợ đúng phân kỳ là đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, các bên cũng đã thoả thuận trường hợp thu hồi nợ trước hạn thể hiện tại Điều 7 của Hợp đồng tín dụng đã ký kết là khi bên vay vi phạm các cam kết trong hợp đồng, do vậy nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Danh Kim G có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ tính đến ngày 04/05/2021 tổng cộng 206.956.589, ngoài ra buộc bị đơn tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng; các Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

Buộc bị đơn ông Danh Kim G có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền vốn, lãi của hợp đồng tín dụng HDTD 883201700200 ngày 03/11/2017 tổng cộng là 206.956.589 đồng (trong đó nợ gốc 170.000.000 đồng, lãi trong hạn 23.762.781, lãi quá hạn là 13.193.808 đồng).

Ngoài ra bị đơn còn phải chịu số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/5/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Danh Kim G có nghĩa vụ nộp án phí là 10.347.800 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương cổ phần V tiền tạm ứng án phí 4.725.000 đồng theo lai thu 0008267 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Thị Bích Phượng

